|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN  **TRƯỜNG MẦM NON PHỤC LỄ**  Số: 56/QĐ-MNPL | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Phục Lễ, ngày 02 tháng 6 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số**

**trong nhà trường năm học 2022- 2023**

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON PHỤC LỄ

*Căn cứ quyết định số 4725/QĐ-BGD ĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ công văn số 35/QĐ- GD ĐT ngày 28 tháng 6 năm 2023 của phòng giáo dục và đào tạo huyện Thủy Nguyên về việc thành lập công Tổ công tác chỉ đạo nhiệm vụ chuyển đổi số và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo huyện;*

*Căn cứ quyết định số 54/QĐ-MNPL ngày 02 tháng 6 năm 2023 của trường Mầm non Phục Lễ về thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2022-2023;*

*Theo đề nghị của của Hội đồng đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022-2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022- 2023 gồm điểm đánh giá ở các tiêu chí theo bộ tiêu chí kèm theo.

**Điều 2.** Hiệu trưởng có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022- 2023;

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022- 2023 đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt kết quả đánh tự giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022- 2023 là căn cứ để cơ quan quản lý kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - PGDĐT;  - Lưu: VT. | **C:\Users\Admin\Downloads\Ảnh_chữ_ký_số_Hà-removebg-preview.png** |

**PHỤ LỤC**

BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

(Kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung** | **Kết quả hội đồng tự đánh giá (các trường Tiểu học và Trung học cơ sở)** | | | | | | | | | | | | | |
| **Chuyển đổi số trong dạy, học (100 điểm)** | | | | | | | **Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục (100 điểm)** | | | | **Điểm**  **Dạy học** | **Điểm**  **Quản trị** | **Tổng** |
| **Tên đơn vị** | 1.1 (có/  không) | 1.2 (có/  không) | 1.3 (30đ) | 1.4 (10đ) | 1.5 (20đ) | 1.6 (20đ) | 1.7 (20đ) | 2.1 (có  /không) | 2.2 (có/  không) | 2.3 (70đ) | 2.4  (30đ) |
| **1** | **Mầm non Phục Lễ** | **có** | **có** | **26** | **7** | **14** | **15** | **16** | **có** | **có** | **43** | **30** | **78** | **73** | **151** |

**(PGDĐ xây dựng đề cường báo cáo này Theo hướng dẫn nhiệm vụ cv 963/SGDĐT-VP, ngày 1/6/2023,  các trường hoàn thành:**

1. **Báo cáo trên+Phụ lục thống kê; 2. PL QDD4725 và minh chứng dẫn link trong phụ lục lưu trên web và google drive)**
2. **lưu trữ báo cáo + PL QDD4725 + minh chứng các loại văn bản trên web**
3. **Hồ sơ mang về PGDĐT gồm 2 bộ đóng cuốn, mỗi bộ gồm: (1. Báo cáo CĐS mẫu trên; 2. PL QĐ4725 chấm điểm, minh chứng(link), thống kê kết quả) khi đi mang theo máy tính có kết nối mạng internet phục vụ kiểm tra, lấy minh chứng.**